

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-PT

Ngày 04 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Út

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2024/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo Lê Thị Kim C, La Thanh V, Nguyễn Nhật L, Nguyễn Tuyết Li, Trịnh Kim N, Võ Ngọc H, Kim Minh D, Nguyễn Văn C, Đặng Thị do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Lê Thị Kim C, sinh năm 1980 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Vũ Thị X; chồng: Kim Minh D và 02 con; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Họ và tên: La Thanh V, sinh năm 1971 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Ấp 19/5, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn T và bà Lê Thị B; chồng: Nguyễn Văn H và có 03 con; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 30/5/2020 đến ngày 26/6/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Nhật L, sinh năm 1981 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Kim C; vợ: Nguyễn Thị A và có 02 con; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 30/5/2020 đến ngày 18/6/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ; có mặt.

4. Họ và tên: Nguyễn Tuyết Li, sinh năm 1980 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Ấp Dinh Củ, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn T và bà Trịnh Thị K; chồng: Ngô Minh H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 30/5/2020 đến ngày 29/6/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ; có mặt.

5. Họ và tên: Trịnh Kim N, sinh năm 1968 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ký H và bà Lam Thị N; chồng: Châu Quốc T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại ; có mặt.

6. Họ và tên: Võ Ngọc H, sinh năm 1995 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Trần Thị L; chồng: Lưu Trung T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại ; có mặt.

7. Họ và tên: Kim Minh D, sinh năm 1978 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Văn M và bà Phan Thị T; Vợ: Lê Thị Kim C và có 01 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại ; có mặt.

8. Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 1953 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Ấp Xẻo Mắm, xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Đ; vợ: Phan Thị M và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại ; vắng mặt.

9. Họ và tên: Đặng Thị M, sinh năm 1977 tại huyện Ngọc Hiển.

Nơi cư trú: Ấp Dinh Hạn, xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn S (đã chết) và bà Phạm Thị C (đã chết); chồng: Lê Hoàng S và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại ; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo M:

1. Ông Trần Văn A, sinh năm 1990 ; có mặt.

2. Ông Trần Vũ Thanh T, sinh năm 1982 ; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Huy K, sinh năm 1987 ; vắng mặt.

Là Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ; Địa chỉ: Số 116A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra còn 17 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/5/2020, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Cà Mau kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang: Nguyễn Tuyết Li đang bán số lô đề tại ấp Dinh Cù, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Lê Thị Kim C đang mua, bán số lô đề tại Khóm 8, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; La Thanh V đang mua, bán số lô đề tại ấp 19/5, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Nguyễn Nhật L đang mua, bán số lô đề tại Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thu giữ của các bị cáo nhiều vật chứng phục vụ cho việc mua bán số đề.

Hình thức mua bán số đề bằng cách gọi điện, nhắn tin SMS, Zalo; thắng thua bằng tiền theo tỷ lệ: số đầu đuôi mua 1.000đ trúng 70.000đ, số lô 02 con mua 1.000đ trúng 80.000đ, số lô 03 con và số đá 02 con mua 1.000đ trúng 600.000đ, số đá 03 con mua 1.000đ trúng 1.800.000đ, số đá 04 con mua 1.000đ trúng 2.400.000đ. Đối với các đài xổ số miền Nam có 18 lô (18 lần quay), mở số lúc 16 giờ 15 phút hàng ngày; xổ số miền Bắc có 27 lô (27 lần quay), mở số lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày. Các bị cáo đã bàn bạc, cấu kết thống nhất với nhau cách thức mua bán, tỷ lệ mua bán, số tiền được hưởng hoa hồng. Ngoài ra, nhằm thu hút các con bạc nên thực tế các bị cáo đã lấy tỷ lệ thấp hơn so với lô số như: mua số đầu đuôi thì trả tiền theo tỷ lệ 75%, 85% hoặc 90% của số tiền mua số; số lô và số đá thì trả tiền mua số theo tỷ lệ 14.500đ/lô, 14.700đ/ lô hoặc 15.000đ/lô.

1.Đối với Nguyễn Nhật L

*** Ngày 28/5/2020:**

- *Đài Bình Thuận:*

+ Bán cho Hồ Văn H số tiền theo thỏa thuận là 416.000đ, số tiền theo lô là 468.000đ.

+ Bán cho Nguyễn Thị H số tiền theo thỏa thuận là 2.856.000đ, số tiền theo lô là 2.888.000đ.

+ Bán cho Mai Văn P số tiền theo thỏa thuận là 320.000đ, số tiền theo lô là 360.000đ.

+ Bán cho Nguyễn Văn C số tiền theo thỏa thuận là 320.000đ, số tiền theo lô là 360.000đ.

+ Bán cho Nguyễn Thị H số tiền theo thỏa thuận là 672.000đ, số tiền theo lô là 756.000đ.

- *Đài Hà Nội:* Bán cho Mai Văn P số tiền theo thỏa thuận là 745.000đ, số tiền theo lô là 805.000đ.

Việc bán số trong ngày 28/5/2020, L chuyển toàn bộ phôi số đã bán cho La Thanh V (đài Bình Thuận là 4.832.000đ, đài Hà Nội là 805.000đ).

*** Ngày 29/5/2020:**

- *Đài Trà Vinh:*

+ Bán cho Nguyễn Văn C số tiền theo thỏa thuận là 3.400.000đ, số tiền theo lô là 3.600.000đ.

+ Bán cho Hồ Văn H số tiền theo thỏa thuận là 420.000đ, số tiền theo lô là 470.000đ.

+ Bán cho Nguyễn Thị Phương L số tiền theo thỏa thuận là 860.000đ, số tiền theo lô là 890.000đ.

+ Bán cho Võ Thanh T số tiền theo thỏa thuận là 960.000đ, số tiền theo lô là 980.000đ.

+ Bán cho Nguyễn Thị H số tiền theo thỏa thuận là 396.000đ, số tiền theo lô là 438.000đ.

+ Bán cho Thái Bá N số tiền theo thỏa thuận là 320.000đ, số tiền theo lô là 360.000đ.

+ Bán cho Võ Ngọc H số tiền theo thỏa thuận là 4.645.000đ, số tiền theo lô là 5.168.000đ.

+ Bán cho những người mua không xác định được tên, địa chỉ số tiền theo thỏa thuận là 6.090.000đ, số tiền theo lô là 6.530.000đ.

- *Đài Vĩnh Long:*

+ Bán cho Nguyễn Văn C số tiền theo thỏa thuận là 1.800.000đ, số tiền theo lô là 2.000.000đ.

+ Bán cho Võ Thanh T số tiền theo thỏa thuận là 160.000đ, số tiền theo lô là 180.000đ.

+ Bán cho Nguyễn Quốc V số tiền theo thỏa thuận là 1.120.000đ, số tiền theo lô là 1.160.000đ.

+ Bán cho Võ Ngọc H số tiền theo thỏa thuận là 217.500đ, số tiền theo lô là 270.000đ.

- *Đài Bình Dương:*

+ Bán cho Nguyễn Văn C số tiền theo thỏa thuận là 1.800.000đ, số tiền theo lô là 2.000.000đ.

+ Bán cho Võ Thanh T số tiền theo thỏa thuận là 160.000đ, số tiền theo lô là 180.000đ.

+ Bán cho Võ Ngọc H số tiền theo thỏa thuận là 472.000đ, số tiền theo lô là 490.000đ.

Tổng số tiền Nguyễn Nhật L bán số trong ngày 29/5/2020 theo thỏa thuận là 22.820.500đ, số tiền theo lô là 24.716.000đ L chuyển giao phơi toàn bộ cho La Thanh V.

2. Đối với La Thanh V

* **Ngày 28/5/2020:** V nhận phơi số của Nguyễn Nhật L đài Bình Thuận số tiền 4.832.000đ và đài Hà Nội số tiền 805.000đ.

* **Ngày 29/5/2020:**

- *Đài Trà Vinh:*

+ Bán cho Nguyễn Chung A số tiền theo thỏa thuận là 1.810.000đ, số tiền theo lô là 2.000.000đ.

+ Bán cho Nguyễn Thị T số tiền theo thỏa thuận là 852.000đ, số tiền theo lô là 968.000đ.

+ Bán cho Trịnh Kim N số tiền theo thỏa thuận là 8.570.000đ, số tiền theo lô là 10.280.000đ.

+ Bán cho Đoàn Kim T số tiền theo thỏa thuận là 661.000đ, số tiền theo lô là 724.000đ.

+ Bán cho Phạm Thị L số tiền theo thỏa thuận là 2.415.000đ, số tiền theo lô là 2.660.000đ.

+ Bán cho Lương Thành L số tiền theo thỏa thuận là 3.937.500đ, số tiền theo lô là 4.310.000đ.

+ La Thanh V mua số do Lê Thị Kim C bán số tiền theo thỏa thuận là 828.000đ, số tiền theo lô là 936.000đ.

+ Nhận phơi của Nguyễn Nhật L số tiền theo thỏa thuận là 16.204.000đ, số tiền theo lô là 18.436.000đ.

- *Đài Vĩnh Long:*

+ Nhận phơi của Nguyễn Nhật L số tiền theo thỏa thuận là 3.052.500đ, số tiền theo lô là 3.610.000đ.

+ Bán cho Nguyễn Thị T số tiền theo thỏa thuận là 132.000đ, số tiền theo lô là 168.000đ.

- *Đài Bình Dương:* Nhận phơi của Nguyễn Nhật L số tiền theo thỏa thuận là 2.217.500đ, số tiền theo lô là 2.670.000đ.

Tổng số tiền La Thanh V bán số trong ngày 29/5/2020 đài miền Nam (Trà Vinh, Vĩnh Long và Bình Dương) số tiền theo lô là 21.110.000đ, mua số do C bán số tiền theo lô là 936.000đ, nhận phơi của L giao số tiền theo lô là 24.716.000đ; tổng số tiền bị cáo V đánh bạc tính theo lô là 46.762.000đ. Trong đó, V chiết phơi giao cho Lê Thị Kim C số tiền theo lô là 11.394.000đ (đài Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương); Còn giữ lại số tiền theo lô là 35.368.000đ để sát phạt với người mua, bán số.

3. Đối với Lê Thị Kim C

Ngày 29/5/2020:

- Đài Trà Vinh:

+ Bán cho Đặng Thị M số tiền theo thỏa thuận là 3.724.800đ, số tiền theo lô là 4.558.000đ.

+ Bán cho Kim Minh D số tiền theo thỏa thuận là 3.572.500đ, số tiền theo lô là 4.310.000đ.

+ Bán cho Lê Thị Hồng N số tiền theo thỏa thuận là 1.200.000đ, số tiền theo lô là 1.440.000đ.

+ Bán cho La Thanh V số tiền theo lô là 936.000đ và nhận phôi do La Thanh V giao số tiền theo lô là 11.074.000đ; tổng số tiền bán số và nhận phôi là 12.010.000đ.

+ Bán cho những người không nhớ họ tên, địa chỉ số tiền theo thỏa thuận là 3.124.000đ, số tiền theo lô là 3.420.000đ.

+ Bán cho người tên Hùng - Dinh Cũ (Zalo H-L) số tiền theo thỏa thuận là 450.000đ, số tiền theo lô là 540.000đ.

- Đài Vĩnh Long:

+ Bán cho Đặng Thị M số tiền theo thỏa thuận là 686.000đ, số tiền theo lô là 850.000đ.

+ Nhận phôi của La Thanh V số tiền theo thỏa thuận là 120.000đ, số tiền theo lô số là 160.000đ.

+ Bán cho những người không rõ nhân thân số tiền theo thỏa thuận là 300.000đ, số tiền theo lô là 360.000đ.

+ Bán cho người tên Hùng- Dinh Cũ (Zalo H-L) số tiền theo thỏa thuận là 1.250.000đ, số tiền theo lô là 1.340.000đ.

- Đài Bình Dương:

+ Bán cho Kim Minh D số tiền theo thỏa thuận là 1.911.000đ, số tiền theo lô là 2.340.000đ.

+ Nhận phôi của La Thanh Vân số tiền theo thỏa thuận là 120.000đ, số tiền theo lô là 160.000đ.

+ Bán cho người tên Hùng- Dinh Cũ (Zalo H-L) số tiền theo thỏa thuận là 150.000đ, số tiền theo lô là 180.000đ.

Tổng số tiền Lê Thị Kim C bán số trong ngày 29/5/2020 đài miền Nam (Trà Vinh, Vĩnh Long và Bình Dương) số tiền theo lô là 20.274.000đ, nhận phôi của V giao số tiền theo lô là 11.394.000đ; tổng số tiền bị cáo C đánh bạc tính theo lô là 31.668.000đ. Trong 31.668.000đ này C chuyển phôi cho Nguyễn Tuyết Li số tiền theo lô 12.370.000đ (đài Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương), chuyển phôi cho Trương Thị Mỹ P đài Trà Vinh số tiền theo lô là 396.000đ; còn giữ lại số tiền theo lô là 18.902.000đ để sát phạt với người mua số.

4. Đối với Nguyễn Tuyết Li

Ngày 29/5/2020:

- *Đài Trà Vinh:*

+ Nhận phôi của Lê Thị Kim C số tiền theo thỏa thuận là 6.420.000đ, số tiền theo lô là 8.100.000đ.

+ Bán cho Ngô Minh K số tiền theo thỏa thuận là 1.128.500đ, số tiền theo lô là 1.314.000đ.

+ Bán cho Võ Diệu H số tiền theo thỏa thuận là 787.500đ, số tiền theo lô là 1.010.000đ.

- *Đài Vĩnh Long:* Nhận phôi của Lê Thị Kim C số tiền theo thỏa thuận là 1.757.000đ, số tiền theo lô là 2.230.000đ.

- *Đài Bình Dương:* Nhận phôi của Lê Thị Kim C số tiền theo thỏa thuận là 1.646.000đ, số tiền theo lô là 2.040.000đ.

Tổng số tiền Nguyễn Tuyết Li bán số ngày 29/5/2020 theo thỏa thuận là 1.915.500đ, số tiền theo lô là 2.324.000đ và nhận phôi số của bị cáo C giao số tiền theo thỏa thuận 9.823.000đ, theo lô là 12.370.000đ; tổng số tiền đánh bạc là 14.694.000đ = (12.370.000đ + 2.324.000đ).

5. Đối với Nguyễn Văn C

Ngày 28/5/2020 mua của Nguyễn Nhật L đài Bình Thuận số tiền theo thỏa thuận là 320.000đ, số tiền theo lô là 360.000đ.

Ngày 29/5/2020, mua của Nguyễn Nhật L đài miền Nam (Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương) số tiền theo thỏa thuận là 7.000.000đ, số tiền theo lô là 7.600.000đ.

6. Đối với Võ Ngọc H: Ngày 29/5/2020, mua của Nguyễn Nhật L đài miền Nam (Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương) số tiền theo thỏa thuận là 5.335.000đ, số tiền theo lô số là 5.928.000đ.

7. Đối với Kim Minh D: Ngày 29/5/2020, mua của Lê Thị Kim C đài miền Nam (Trà Vinh, Bình Dương) số tiền theo thỏa thuận là 5.483.500đ, số tiền theo lô 6.650.000đ.

8. Đối với Đặng Thị M: Ngày 29/5/2020, mua của Lê Thị Kim C đài miền Nam (Trà Vinh, Vĩnh Long) số tiền theo thỏa thuận là 4.411.200đ, số tiền theo lô là 5.408.000đ.

9. Đối với Trịnh Kim N: Ngày 29/5/2020, mua của La Thanh V đài Trà Vinh số tiền theo thỏa thuận là 8.570.000đ, số tiền theo lô là 10.280.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuyết Li 02 (hai) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Kim C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo La Thanh V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Ngọc H 09 (Chín) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (Chín) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Kim Minh D 09 (Chín) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thị M 09 (Chín) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Kim N 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, bị cáo Nguyễn Tuyết Li, Nguyễn Nhật L, Võ Ngọc H, Nguyễn Văn C, Đặng Thị M, Trịnh Kim N kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, bị cáo La Thanh V, Lê Thị Kim C, Kim Minh D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

* *Về tố tụng*: Phòng cảnh sát hình sự công an tỉnh Cà Mau bắt quả tang 04 đối tượng có hành vi mua bán số đề tại 04 địa điểm khác nhau nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển chỉ khởi tố vụ án ở 02 địa điểm: Khởi tố vụ án tội “*Đánh bạc*” tại ấp Dinh Cũ, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển; Khởi tố bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự tội “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Đánh bạc*” tại khóm 8, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển; Còn hành vi mua bán số đề tại Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển và ở ấp 19/5, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời chưa được khởi tố vụ án nhưng đã khởi tố bị can.

Tại hồ sơ vụ án có 05 Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, nhưng phần cuối nội dung Cáo Trạng không đề “Cáo Trạng này thay thế Cáo trạng số... ngày, tháng, năm” là còn thiếu sót.

Trong hồ sơ chính, Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 30/3/2023 không có Họ tên người ký cáo trạng, không đóng dấu của Viện kiểm sát ban hành cáo trạng. Cũng không đề Cáo trạng này thay thế Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 31/5/2022.

* *Về nội dung*: - Bị cáo V, ngày 29/5/2020, nhận phôi của bị cáo L số tiền đánh bạc 24.716.000đ, sau đó V giao một phần phôi cho bị cáo C là 11.394.000đ.

Đối chiếu với quy định tại Điều 322 – Bộ luật Hình sự, hành vi này của bị cáo V cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” tại điểm c khoản 1 Điều 322 - Bộ luật Hình sự.

Cũng trong ngày 29/5/2020, V trực tiếp bán số đề cho người mua, giữ lại trực tiếp thắng thua với người mua và trực tiếp mua số do bị cáo C bán, tổng số tiền dùng đánh bạc là 22.046.000đ. Hành vi này của bị cáo V có dấu hiệu cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 - Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm không xử lý La Thanh V về tội “*Đánh bạc*” là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội của La Thanh V.

- Bị cáo C: Nhận phôi của V và bán số đề cho những người khác ngày 29/5/2020 là: 26.308.000đ. Giao phôi lại cho bị cáo Li 12.370.000đ, giao phôi cho P 2.376.000đ, còn giữ lại 11.562.000đ để thắng thua trực tiếp với người mua số. Đối chiếu với quy định tại Điều 322 – Bộ luật Hình sự, hành vi này của bị cáo C cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” tại điểm c khoản 1 Điều 322 - Bộ luật Hình sự.

Số tiền trực tiếp thắng thua với người mua là 11.562.000đ, tiền số trúng là 5.360.000đ; tiền dùng đánh bạc 16.952.000đ. Hành vi này của Lê Thị Kim C có dấu hiệu cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 - Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm không xử lý Lê Thị Kim C về tội “*Đánh bạc*” là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội của C.

- Bị cáo Li: Ngày 29/5/2020, nhận phôi của bị cáo C 12.370.000đ, bán số đề trực tiếp cho người mua là 1.924.000đ, tổng số tiền Li nhận phôi và bán số là 14.294.000đ; tiền trúng số 400.000đ; tiền dùng đánh bạc là 14.694.000đ. Đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 - Bộ luật Hình sự thì hành vi của Nguyễn Tuyết Li chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Trong vụ án này, Nguyễn Nhật L, La Thanh V, Lê Thị Kim C, Nguyễn Tuyết Li trực tiếp bán số cho nhiều người mua như Nguyễn Văn C, Võ Ngọc H, Trịnh Kim N, Đặng Thị M, Kim Minh D... đồng thời La Thanh V nhận phôi của Nguyễn Nhật L và giao phôi cho Lê Thị Kim C; Lê Thị Kim C nhận phôi của La Thanh V và giao phôi cho Nguyễn Tuyết Li nhưng án sơ thẩm chưa điều tra làm rõ để xác định tiền dùng vào việc đánh bạc buộc các bị cáo phải nộp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hủy Bản án hình sự sơ thẩm 34/2023/HSST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến để điều tra lại. Do đề nghị hủy án nên không xem xét đến nội dung kháng cáo của các bị cáo.

- *Các bị cáo*: Nguyễn Nhật L, La Thanh V, Lê Thị Kim C, Nguyễn Tuyết Li, Võ Ngọc H, Trịnh Kim N, Đặng Thị M, Kim Minh D không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát. Các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

- *Người bào chữa cho bị cáo M*: Không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 16 giờ, ngày 29/5/2020, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Cà Mau kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Thị Kim C, La Thanh V, Nguyễn Nhật L, Nguyễn Tuyết Li có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số đề và tiến hành thu giữ của các bị cáo nhiều vật chứng, cụ thể:

- *Nguyễn Nhật L*: Ngày 28/5/2020, bán số cho Hồ Văn H, Nguyễn Thị H, Mai Văn P, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị H đài Bình Thuận số tiền 4.584.000đ, đài Hà Nội số tiền 805.000đ và L đã chuyển toàn bộ phôi số đã bán cho La Thanh V.

Ngày 29/5/2020, bán số cho Nguyễn Văn C, Hồ Văn H, Nguyễn Thị Phương L, Võ Thanh T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Thị H, Thái Bá N, Mai Văn P, Võ Ngọc H, La Thanh V đài miền Nam số tiền 24.716.000đ và L giao toàn bộ phôi số cho La Thanh V.

- *La Thanh V*: Ngày 28/5/2020, nhận phôi số của Nguyễn Nhật L giao đài Bình Thuận số tiền 4.832.000đ, đài Hà Nội số tiền 805.000đ.

Ngày 29/5/2020, bán số số tiền theo lô là 21.110.000đ, mua số do C bán số tiền theo lô là 936.000đ, nhận phôi của L giao số tiền theo lô là 24.716.000đ; tổng số tiền bị cáo V đánh bạc đài miền Nam tính theo lô là 46.762.000đ. Trong đó, V chiết phôi giao cho Lê Thị Kim C số tiền theo lô là 11.394.000đ; Còn giữ lại số tiền theo lô là 35.368.000đ để sát phạt với người mua, bán số.

- *Lê Thị Kim C*: Ngày 29/5/2020 bán số, số tiền theo lô là 20.274.000đ, nhận phôi của V giao số tiền theo lô là 11.394.000đ; tổng số tiền bị cáo C đánh bạc đài miền Nam tính theo lô là 31.668.000đ. Trong 31.668.000đ này C chuyển phôi cho Nguyễn Tuyết Li số tiền theo lô 12.370.000đ, chuyển phôi cho Trương Thị Mỹ P số tiền theo lô là 396.000đ; còn giữ lại số tiền theo lô là 18.902.000đ để sát phạt với người mua số.

- *Nguyễn Tuyết Li*: Ngày 29/5/2020, bán số đài miền Nam số tiền theo thỏa thuận là 1.915.500đ, số tiền theo lô là 2.324.000đ và nhận phôi số của bị cáo C giao số tiền theo thỏa thuận 9.823.000đ, theo lô là 12.370.000đ; tổng số tiền đánh bạc là 14.694.000đ = (12.370.000đ + 2.324.000đ).

- *Nguyễn Văn C*: Ngày 29/5/2020, mua số do Nguyễn Nhật L bán đài miền Nam số tiền 7.600.000đ.

- *Võ Ngọc H*: Ngày 29/5/2020, mua số do Nguyễn Nhật L bán đài miền Nam số tiền 5.928.000đ.

- *Kim Minh D*: Ngày 29/5/2020, mua do Lê Thị Kim C bán đài miền Nam số tiền 6.650.000đ.

- *Đặng Thị M*: Ngày 29/5/2020, mua số do Lê Thị Kim C bán đài miền Nam số tiền 5.408.000đ.

- *Trịnh Kim N*: Ngày 29/5/2020, mua do La Thanh V bán đài Trà Vinh số tiền 10.280.000đ.

Từ nội dung trên, án sơ thẩm truy tố, xét xử Lê Thị Kim C, La Thanh V, Nguyễn Nhật L, Nguyễn Tuyết Li về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Trịnh Kim N, Võ Ngọc H, Kim Minh D, Nguyễn Văn C, Đặng Thị M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tội *Đánh bạc*” và tội *“Tổ chức đánh bạc”* và là hai tội phạm độc lập, hành vi khách quan của hai tội khác nhau, các yếu tố cấu thành tội phạm của hai tội cũng khác nhau và không có sự chuyển hóa qua lại lẫn nhau giữa hai tội. Hành vi khách quan của tội Tổ chức đánh bạc là hành vi rủ rê, lôi kéo, chuẩn bị công cụ phương tiện để cho hành vi đánh bạc được diễn ra. Hành vi đánh bạc là hành vi sát phạt nhau (ăn thua) bằng tiền. Trong vụ án này, hành vi đánh bạc là hành vi trực tiếp bán số cho người mua số hoặc nhận phôi số để sát phạt với người mua số. Đối với tội phạm đánh bạc mà người vi phạm là người làm thầu số thì phải xem xét cả hai hành vi, đó là: Hành vi đánh bạc và hành vi tổ chức đánh bạc; Nếu đủ yếu tố cấu thành tội phạm của cả hai tội thì phải xử lý về cả hai tội *“Đánh bạc”* và *“Tổ chức đánh bạc”*.

Cấp sơ thẩm nhận định: Các bị cáo C, V, L, Li thực hiện hành vi mua bán số đề đã có sự bàn bạc, cấu kết thống nhất với nhau trong việc giao phôi, cách thức mua bán nên truy tố, xét xử các bị cáo về tội Tổ chức đánh bạc. Án sơ thẩm cũng xác định các bị cáo trực tiếp mua, bán số đề ăn thua (sát phạt) với người mua bán số nhưng cấp sơ thẩm lại không xem xét đối với hành vi này.

Như vậy, hành vi của bị cáo V, C, Li trực tiếp bán số cho người mua sau đó bị cáo V, C có chuyển một phần trong phôi số đã bán cho các bị cáo khác còn giữ lại một phần để thực hiện việc sát phạt (ăn thua) với người mua số thì hành vi này (giữ lại phôi số để sát phạt với người mua) của các bị cáo là hành vi trực tiếp đánh bạc với người mua số. Mặc khác, các bị cáo Tổ chức đánh bạc là để các bị cáo đánh bạc với những người mua số nhưng cấp sơ thẩm không xem xét, xử lý đối với hành vi đánh bạc của bị cáo V, C, Li là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo L: Bị cáo L không phải là nhà thầu, bị cáo chỉ là người bán số cho người mua (là người chạy phôi) rồi giao nộp toàn bộ phôi số cho bị cáo V để bị cáo hưởng tiền chênh lệch. Hành vi này của bị cáo L có dấu của tội Đánh bạc với vai trò giúp sức (giúp sức cho bị cáo V đánh bạc với người mua số).

Đối với bị cáo Li: Số tiền đánh bạc vào ngày 29/5/2020 là 14.694.000đ (*bán số 6.594.000đ, nhận phôi 8.100.000đ*), với số tiền trên thì chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm của tội Tổ chức đánh bạc nhưng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Li tội Tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322 – Bộ luật Hình sự là sai tội danh.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn có những sai sót về thủ tục tố tụng và những nội dung chưa được điều tra rõ như ý kiến của Viện kiểm sát phát biểu tại phiên toà phúc thẩm.

Từ những sai, sót như đã phân tích trên cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên huỷ án sơ thẩm để cấp sơ thẩm điều tra lại theo quy định. Do huỷ án sơ

thẩm nên cấp phúc thẩm không xem xét đến nội dung yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

[3]. Do huỷ án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển; Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lê Thị Kim C, La Thanh V, Nguyễn Nhật L, Nguyễn Tuyết Li, Trịnh Kim N, Võ Ngọc H, Kim Minh D, Nguyễn Văn C, Đặng Thị M không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Công an huyện Ngọc Hiển;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến